ÁN ND HUYỆN TS **TỈNH T**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2023/QĐST-HNGĐ	*TS, ngày 06 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2023/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1985

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1985

Đều có nơi ĐKNKTT: Xóm 3, xã T, huyện TS, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212, 213 , khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm T nộp, quản lý về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY :

Việc Tận tình ly hôn và thoả Tận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn T.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn T, sinh ngày 25/8/2010 và cháu Nguyễn Hoàng Tường V, sinh ngày 16/6/2012. Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tường V, anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H, anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Các đương sự phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên thỏa Tận chị H nộp cả phần của anh T. Tổng = 150.000đ, được trừ vào số tiền đã nộp tạm

ứng án phí là 300.000đ theo biên lai T tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016844 ngày 11 tháng 01 năm 2023 và nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án tỉnh;
- VKS TS;
- Chi cục THADS TS;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lan